

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá	Đánh giá	
	Đạt	Không đạt
<b>I. Thông số kỹ thuật:</b> (được phép làm rõ nếu có sự không nhất quán giữa thông số kỹ thuật chào thầu với tài liệu kỹ thuật khác cung cấp trong E-HSDT)		
<p>Nhà thầu chào đáp ứng tất cả các yêu cầu trong bảng tóm tắt các thông số kỹ thuật quy định tại Mục III.C.6 Chương V – E-HSMT được đánh giá là “Đạt”, hoặc nhà thầu chào thiếu một vài thông số kỹ thuật và/hoặc có một vài thông số kỹ thuật có sai khác so với quy định trong HSMT nhưng chưa tới mức làm thay đổi tính năng quan trọng về kỹ thuật, không gây ảnh hưởng đáng kể đến phạm vi, chất lượng hay hiệu quả sử dụng của công trình (có thể chấp nhận được hoặc cho phép làm rõ như quy định tại mục 24, 25, 26 - Chương I).</p> <p><b>* Lưu ý:</b></p> <p>(i) Đối với mỗi loại vật tư thiết bị sau đây tại Bảng yêu cầu thông số kỹ thuật vật tư thiết bị của Chương V - E-HSMT, <b><i>nhà thầu chỉ được chào một nhà sản xuất/nước sản xuất đối với mỗi loại vật tư chính. Nhà thầu không được phép đề xuất phương án thay thế.</i></b></p> <p>Vật tư thiết bị chính gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dây dẫn ACSR 400/51 mm<sup>2</sup></li> <li>- Dây OPGW 100/48FO</li> <li>- Chống sét van 110kV</li> <li>- Cách điện thủy tinh 70kN và phụ kiện</li> <li>- Cách điện thủy tinh 160kN và phụ kiện</li> <li>- Trụ thép đơn thân</li> <li>- Trụ thép hình</li> </ul> <p>(ii) Trong trường hợp có sự không nhất quán về nguồn gốc xuất xứ (Nhà SX/Nước SX) của vật tư thiết bị giữa bảng chào thầu tại Mục III.C.6 Bảng yêu cầu thông số kỹ thuật VTTB - Chương V của E-HSMT với tài liệu kỹ thuật đính kèm (ISO, Catalog, các biên bản thử nghiệm, ...) thì Bên mời thầu sẽ căn cứ vào nguồn gốc xuất xứ mà nhà thầu chào tại bảng chào thầu để xem xét đánh giá.</p>	<b>Đạt</b>	

Không thuộc trường hợp trên.			<b>Không đạt</b>
<b>II. Tài liệu kỹ thuật</b> (được phép làm rõ nếu cần, nhưng không làm thay đổi bản chất nội dung của E-HSDT ban đầu)			
1. Bảng kê nguồn gốc, xuất xứ của tất cả các vật tư thiết bị; Bảng thông số kỹ thuật của vật tư thiết bị theo yêu cầu tại mục III.C.6 chương V – E-HSMT.	Có cung cấp.	<b>Đạt</b>	
	Không thuộc trường hợp trên.		<b>Không đạt</b>
2. Catalog/Tài liệu kỹ thuật của các vật tư thiết bị có bảng yêu cầu chào thầu trong chương V.	Có cung cấp.	<b>Đạt</b>	
	Không thuộc trường hợp trên.		<b>Không đạt</b>
3. Biên bản thử nghiệm điển hình (BBTNĐH) của VTTB: - Dây dẫn ACSR 400/51 mm <sup>2</sup> - Dây OPGW 100/48FO - Chồng sét van 110kV - Cách điện thủy tinh 70kN và phụ kiện - Cách điện thủy tinh 160kN và phụ kiện	Có cung cấp BBTNĐH và bảng kê BBTNĐH theo quy định tại <b>Chương V – Yêu cầu về kỹ thuật</b> đáp ứng các điều kiện a/, b/, c/ và d/ dưới đây: <b>a) Đơn vị gửi mẫu thí nghiệm:</b> Đơn vị gửi mẫu thí nghiệm phải là nhà sản xuất. <b>b) Đơn vị thử nghiệm :</b> (phải đáp ứng theo Mục III.C.6 bên dưới) Đáp ứng một trong các trường hợp sau: - Các Phòng thử nghiệm/Tổ chức hợp pháp (độc lập với nhà sản xuất) có chức năng thử nghiệm, phải đạt chuẩn ISO/IEC 17025. - Nhà sản xuất tự thực hiện: Phòng thử nghiệm của nhà sản xuất phải đạt chuẩn ISO/IEC 17025, có sự chứng kiến của các Phòng thử nghiệm/Tổ chức hợp pháp, có chức năng thử nghiệm, phải độc lập với nhà sản xuất. <b>c) Mẫu thử nghiệm:</b> - Dây dẫn ACSR 400/51 mm <sup>2</sup> , dây OPGW 100 : Mẫu thử nghiệm trong biên bản thử nghiệm phải có cùng nhà sản xuất, có tiết diện không thấp hơn tiết diện của chủng loại chào thầu.	<b>Đạt</b>	

	<p>- Cách điện và phụ kiện: Mẫu thử nghiệm phải cùng nhà sản xuất, cùng mã hiệu với chủng loại chào thầu.</p> <p>- Chống sét van: Mẫu VTTB trong biên bản thí nghiệm điển hình phải có cùng nhà sản xuất, cùng nước sản xuất, cùng mã hiệu với VTTB chào thầu.</p> <p><b>d) Tiêu chuẩn, hạng mục và kết quả thử nghiệm: Đáp ứng một trong các trường hợp sau:</b></p> <p>+ Thử nghiệm các hạng mục tương ứng cho từng loại VTTB theo quy định tại Mục III.C.7 - Chương V – E- HSMT.</p> <p>+ Thử nghiệm đầy đủ dựa trên các tiêu chuẩn quy định tại Mục III.C.7 - Chương V – E- HSMT hoặc tiêu chuẩn khác tương đương (nhà thầu phải chứng minh tiêu chuẩn khác tương đương với tiêu chuẩn quy định trong E-HSMT).</p> <p>+ Nhà thầu phải điền đầy đủ thông tin tại Bảng kê các hạng mục thử nghiệm điển hình của VTTB tại Mục III.C.7 - Chương V của E-HSMT.</p>		
	<p>Không thuộc các trường hợp nêu trên.</p>		<p><b>Không đạt</b></p>
<p>4. Hệ thống quản lý chất lượng của nhà sản xuất VTTB:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dây dẫn ACSR 400/51 mm<sup>2</sup></li> <li>- Dây OPGW 100/48FO</li> <li>- Chống sét van 110kV</li> <li>- Cách điện thủy tinh 70kN và phụ kiện</li> <li>- Cách điện thủy tinh 160kN và phụ kiện</li> </ul>	<p>Có cung cấp hoặc giải trình hợp lý sau khi làm rõ trong trường hợp chưa cung cấp được các tài liệu sau:</p> <p><b>Giấy chứng nhận quản lý chất lượng (ISO) của Nhà sản xuất còn hiệu lực.</b></p>		

- Trụ thép đơn thân - Trụ thép hình			
<b>III. Giải pháp kỹ thuật</b> (được phép làm rõ nếu cần, nhưng không làm thay đổi bản chất nội dung của E-HSDT ban đầu)			
Giải pháp kỹ thuật hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	<b>Đạt</b>	
	Không có giải pháp kỹ thuật hoặc có giải pháp kỹ thuật nhưng không hợp lý, không khả thi và không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công, không đáp ứng yêu cầu của HSMT.		<b>Không đạt</b>
<b>IV. Biện pháp tổ chức thi công</b> (được phép làm rõ nếu cần nhưng không làm thay đổi bản chất nội dung của E-HSDT ban đầu)			
Biện pháp tổ chức thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công	Có Biện pháp tổ chức thi công, kế hoạch cắt điện thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	<b>Đạt</b>	
	Không có biện pháp tổ chức thi công, kế hoạch cắt điện thi công hoặc có biện pháp tổ chức thi công, kế hoạch cắt điện thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công và không đáp ứng yêu cầu của HSMT.		<b>Không đạt</b>
<b>V. Tiến độ thi công</b>			
Bảng tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Có bảng tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT	<b>Đạt</b>	
	Không có Bảng tiến độ thi công hoặc có Bảng tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.		<b>Không đạt</b>
<b>VI. Biện pháp bảo đảm chất lượng</b> (được phép làm rõ nếu cần, nhưng không làm thay đổi bản chất nội dung của E-HSDT ban đầu)			
Biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	<b>Đạt</b>	
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.		<b>Không đạt</b>

<b>VII. Vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động, các yêu cầu về Hệ thống quản lý an toàn thi công xây dựng công trình</b> (được phép làm rõ nếu cần, nhưng không làm thay đổi bản chất nội dung của E-HSDT ban đầu)			
<b>1. Vệ sinh môi trường</b>			
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường đạt yêu cầu, khả thi phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	<b>Đạt</b>	
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.		<b>Không đạt</b>
<b>2. Phòng cháy, chữa cháy</b>			
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	<b>Đạt</b>	
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.		<b>Không đạt</b>
<b>3. An toàn lao động</b>			
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	<b>Đạt</b>	
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.		<b>Không đạt</b>
<b>4. Các yêu cầu về Hệ thống quản lý an toàn thi công xây dựng công trình</b>			
Nhà thầu phải có Văn bản cam kết đáp ứng các yêu cầu về Hệ thống quản lý an toàn thi công xây dựng công trình được quy định tại Mục III.5.5.4 - Chương V của E-HSMT.	Có văn bản cam kết theo yêu cầu.	<b>Đạt</b>	
	Không có văn bản cam kết theo yêu cầu.		<b>Không đạt</b>

<b>VIII. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC của nhà thầu</b>			
- Theo danh sách nhà thầu không đảm bảo uy tín khi tham gia dự thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia	- Nhà thầu đảm bảo uy tín thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu và các hành vi khác theo quy định tại Điều 19, Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, đồng thời nhà thầu không bị các chủ đầu tư khác có quyết định cấm tham gia đấu thầu vẫn còn trong thời hạn.	<b>Đạt</b>	
	Không thuộc trường hợp trên		<b>Không đạt</b>
<b>IX. Bảo hành</b>			
<u>Thời gian bảo hành công trình 36 tháng.</u>	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng <u>36 tháng.</u>	<b>Đạt</b>	
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn <u>36 tháng.</u>		<b>Không đạt</b>